

Số: 1.090/2026/QĐST-HNGĐ.

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 1.048/2026/TLST-VHNGĐ ngày 17-7-2026 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị **VƯƠNG HÀ V**, sinh ngày 13-02-1998.

Căn cước công dân số 017198000067 cấp ngày 25-4-2021.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: CH102T1 – **Nhà C, tập thể N, phường N, thành phố Hà Nội.**

2. Anh **NGUYỄN CÔNG S**, sinh ngày 17-7-1996.

Căn cước công dân số 001096017227 cấp ngày 09-5-2024.

Nơi đăng ký hộ khẩu: **Số H V, phường N, thành phố Hà Nội.**

XÉT THẤY

[1]. Về hôn nhân: Chị **Vương Hà V** và anh **Nguyễn Công S** tự nguyện đăng ký kết hôn tại **UBND phường N**, thành phố Hà Nội ngày 18-12-2017. Sau cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc cùng gia đình anh **Nguyễn Công S**, đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do tính không hợp nên sống ly thân, chị **Vương Hà V** về gia đình mình sinh sống. Hai bên gia đình nội ngoại đóng góp ý kiến, khuyên bảo nhưng không đạt kết quả. Chị **Vương Hà V** và anh **Nguyễn Công S** đề nghị giải quyết thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2]. Về con chung: Chị **Vương Hà V** và anh **Nguyễn Công S** xác định có một con chung là **Nguyễn Công Phúc L**, sinh ngày 04-6-2018. Tình trạng sức khỏe và tinh thần của con chung phát triển bình thường. Chị **Vương Hà V** và anh **Nguyễn Công S** thỏa thuận giao con chung cho chị **Vương Hà V** trực tiếp nuôi dưỡng. Anh **Nguyễn Công S** đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung cho chị **Vương Hà V** 3.000.000 đồng một tháng kể từ tháng 8-2026 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật.

[3]. Tài sản chung: Chị **Vương Hà V** và anh **Nguyễn Công S** xác định tài sản chung của vợ chồng chỉ là đồ dùng sinh hoạt, không có giá trị lớn nên không yêu cầu giải quyết.

[4]. Nợ chung: Chị **Vương Hà V** và anh **Nguyễn Công S** xác nhận không phát sinh nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

[5]. Lệ phí ly hôn: Chị **Vương Hà V** tự nguyện nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 21-7-2026 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và hoà giải thành nhưng đương sự không thay đổi ý kiến về nội dung đã thoả thuận.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

1. Về hôn nhân: Công nhận chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa chị **Vương Hà V** và anh **Nguyễn Công S**.

2. Về con chung: Giao chị **Vương Hà V** trực tiếp nuôi dưỡng con chung **Nguyễn Công Phúc L**, sinh ngày 04-6-2018. Anh **Nguyễn Công S** đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung cho chị **Vương Hà V** 3.000.000 (ba triệu) đồng một tháng, kể từ tháng 8-2026 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh **Nguyễn Công S** được quyền thăm hỏi con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị **Vương Hà V** và anh **Nguyễn Công S** xác định tài sản chung là đồ dùng sinh hoạt, giá trị không lớn nên không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị **Vương Hà V** và anh **Nguyễn Công S** xác định không phát sinh nghĩa vụ dân sự nên không yêu cầu giải quyết.

II. Lệ phí ly hôn: Chị **Vương Hà V** tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai số 0001532 ngày 17-7-2026 của Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị **Vương Hà V** đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội.
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội.
- Anh Nguyễn Công Sơn.
- Chị Vương Hà Vi.
- Lưu HS/VPTA.

Thẩm phán

Lê Trí Cường

